

Vân Canh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lữ Trần Hồng N, sinh năm 1993

Địa chỉ: 304 L, thành phố Q, tỉnh B

*Bị đơn:* Anh Trần T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lữ Trần Hồng N và anh Trần T;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* Chị Lữ Trần Hồng N và anh Trần Tiến thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Lữ Trần Hồng N và anh Trần Tiến thống nhất có 02 con chung là Trần Lữ Hoàng P, sinh ngày 18/7/2018 và Trần Lữ Hoàng N1, sinh ngày 02/7/2020, sức khỏe các con chung bình thường. Chị N và anh T thỏa thuận giao 02 con chung Trần Lữ Hoàng P, sinh ngày 18/7/2018 và Trần Lữ Hoàng N1, sinh ngày 02/7/2020 cho chị Lữ Trần Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Lữ Trần Hồng N không yêu cầu anh Trần T đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Lữ Trần Hồng N và anh Trần T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Lữ Trần Hồng N tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003123 ngày 18/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả cho chị Lữ Trần Hồng N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H. Vân Canh;
- UBND P. Lê Hồng Phong, Tp. Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Minh Chánh**